

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1372/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1368/TTr-SCT ngày 13 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Bãi bỏ Quyết định số 2010/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Giao Sở Công Thương tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định sửa

đổi, bổ sung 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý cạnh tranh (số 76/QLCT) ban hành kèm theo Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 04 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung (02 quy trình trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, 01 quy trình trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và 01 quy trình trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh) thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Phòng: KSTT, KT, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, PVN.



Trần Ngọc Tam



Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số *1355/QĐ-UBND* ngày *17* tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC
Lĩnh vực: Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng			
01	2.000191	<i>Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương</i>	<i>Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng</i>



Phụ lục II
NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

LĨNH VỰC: BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

1. Thủ tục: Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương - (Sở Công Thương) (Mã số: 2.000191 - Dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ: Tổ chức, cá nhân đăng ký hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung lập 01 bộ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre (Địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre) trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định) hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.bentre.gov.vn> hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết theo thẩm quyền.

Bước 3. Giải quyết hồ sơ:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 để tổ chức, cá nhân kinh doanh sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương tiến hành thẩm định hồ sơ theo quy định.

- Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định tại Điều 9 Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024, và có thể được gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày trong trường hợp phức tạp. Trong trường hợp gia hạn, Sở Công Thương

thông báo kịp thời cho tổ chức, cá nhân kinh doanh về thời gian và lý do gia hạn.

Trong quá trình thẩm định hồ sơ đăng ký, Sở Công Thương có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh giải trình về các vấn đề cần thiết liên quan đến nội dung đăng ký.

Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân kinh doanh tuân thủ đầy đủ quy định tại Điều 11 của Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024, Sở Công Thương ra thông báo về việc hoàn thành đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024. Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân kinh doanh không tuân thủ đầy đủ quy định tại Điều 11 của Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản kết quả thẩm định hồ sơ và nêu rõ lý do hồ sơ chưa hoàn thành đăng ký theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024.

Sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký, thông tin về tổ chức, cá nhân kinh doanh và bản hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung đã hoàn thành đăng ký được công bố công khai và lưu trữ trên cổng thông tin điện tử của Sở Công Thương. Tổ chức, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm công bố công khai thông báo hoàn thành đăng ký và bản hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung đã hoàn thành đăng ký theo hình thức niêm yết ở vị trí dễ nhìn thấy tại trụ sở, địa điểm kinh doanh và đăng tải trên cổng thông tin điện tử, phần mềm ứng dụng (nếu có) trong toàn bộ thời gian áp dụng bản hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung đó.

Bước 4. Trả kết quả: Đến hạn, Tổ chức, cá nhân mang phiếu hẹn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre (trong giờ hành chính) để nhận kết quả hoặc nhận kết quả trực tuyến hoặc nhận kết quả qua đường Bưu điện (nếu có nhu cầu).

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.bentre.gov.vn> hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024^(*);

+ Dự thảo hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung bằng tiếng Việt.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

^(*) Thành phần hồ sơ số hóa theo yêu cầu.

- **Thời hạn giải quyết:** 30 (ba mươi) ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và có thể được gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày trong trường hợp phức tạp.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân kinh doanh sử dụng hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký do Thủ tướng ban hành.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Thông báo hoàn thành đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

- **Phí, lệ phí:** Không quy định.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Tuân thủ đầy đủ quy định tại Điều 11 của Nghị định số 55/2024/NĐ-CP.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023;

+ Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG THEO MẪU, ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG

Kính gửi (1):.....

Tổ chức, cá nhân kinh doanh (2):.....

I. Nội dung đề nghị đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung:

1. Đăng ký lần đầu/đăng ký lại:.....
2. Áp dụng cho loại sản phẩm/hàng hóa/dịch vụ:.....
3. Đối tượng áp dụng (3):.....
4. Phạm vi áp dụng (4):.....
5. Thời gian áp dụng (5):.....

II. Tổ chức, cá nhân kinh doanh cam kết và hiểu rằng:

1. Đảm bảo hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tuân thủ các quy định của pháp luật là trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh. Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ đăng ký chỉ xem xét hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Bất cứ khi nào phát hiện thấy hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, cơ quan xác nhận hoàn thành việc đăng ký có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh phải sửa đổi, hủy bỏ nội dung vi phạm đó.

3. Đã tìm hiểu kỹ quy định của pháp luật và cam kết tự chịu trách nhiệm về tính tuân thủ của hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung nộp kèm theo Đơn đăng ký này đối với pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực, tính chính xác và thống nhất của nội dung Đơn đăng ký và tài liệu ở tất cả các định dạng trong bộ hồ sơ kèm theo.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KINH DOANH (6)
(Ký, ghi rõ chức danh và đóng dấu (nếu có))

Hồ sơ kèm theo (7):**Hướng dẫn ghi đơn đăng ký:**

(01)	<p>- Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc Bộ Công Thương: trong trường hợp hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung áp dụng trên phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên;</p> <p>- Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: trong trường hợp hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung áp dụng trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đó.</p>
(02)	<p>Ghi rõ những thông tin sau đây: Tên tổ chức, cá nhân kinh doanh Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy Chứng nhận đầu tư Địa chỉ liên lạc Ngành, nghề kinh doanh liên quan đến sản phẩm/hàng hóa/dịch vụ đăng ký hợp đồng theo mẫu/điều kiện giao dịch chung Điện thoại, fax, email (nếu có) Người liên hệ (Họ tên, điện thoại, email)</p>
(03)	<p>Ghi rõ đối tượng người tiêu dùng là cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức hay áp dụng cho tất cả người tiêu dùng.</p>
(04)	<p>Áp dụng trên cả nước hay một, một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (ghi rõ tên (các) tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong trường hợp không áp dụng trên cả nước).</p>
(05)	<p>Thời gian bắt đầu áp dụng: ghi thời gian áp dụng cụ thể nếu không áp dụng ngay sau ngày hoàn thành việc đăng ký (nếu có) hoặc ghi áp dụng từ thời điểm hoàn thành việc đăng ký.</p>
(06)	<p>Người đại diện theo pháp luật ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu của tổ chức, cá nhân kinh doanh. Người đại diện theo ủy quyền ký thì cần gửi kèm theo Giấy ủy quyền.</p>
(07)	<p>- Ghi rõ tên dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung. Trường hợp có nhiều tài liệu, đề nghị xác định và liệt kê cụ thể dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung bao gồm:...</p> <p>- Trong trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến trên môi trường điện tử: 01 bản scan màu dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung được đóng dấu của tổ chức, cá nhân kinh doanh vào trang đầu và giáp lai toàn bộ văn bản; 01 bản điện tử dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung dạng Microsoft Word;</p> <p>- Trong trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp: 01 bản giấy dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung có đóng dấu của tổ chức, cá nhân kinh doanh vào trang đầu và giáp lai toàn bộ văn bản; 01 bản scan màu dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung được đóng dấu của tổ chức, cá nhân kinh doanh vào trang đầu và giáp lai toàn bộ văn bản; 01 bản điện tử dự thảo hợp đồng theo mẫu hay điều kiện giao dịch chung dạng Microsoft Word.</p>